TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2023/DS-ST
Ngày: 09 – 6 – 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mứt; Ông Lương Phi Hùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tuấn Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2021/TLST-DS, ngày 26 tháng 10 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng vay*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX-ST,ngày 19/4/2023 và Quyết định hoãn phiên Tòa số: 40/2023/QĐST-DS, ngày 08/5/2023 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:* Chị Thảo**, sinh năm 1978 – có mặt

Địa chỉ: ấp AP, xã NT, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

***Người đại diện:* Anh Tấn**, sinh năm 1988 - có mặt

Địa chỉ: ấp 2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; *(văn bản ủy quyền ngày 13/5/2022)*

***- Bị đơn:* Chị Giàu**, sinh năm 1986 - vắng mặt

Địa chỉ: tổ 27, khóm X, phường CV, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

***Người đại diện:* Bà Lan**, sinh năm 1960 - có mặt

Địa chỉ: số 51 E, PTB, phường X, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; *(văn bản ủy quyền ngày 24/11/2021)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hòa, sinh năm 1986 – vắng mặt

Địa chỉ: tổ 27, khóm X, phường CV, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện: Bà Lan, sinh năm 1960 - có mặt

Địa chỉ: số 51 E, PTB, phường X, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; *(văn bản ủy quyền ngày 24/11/2021)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/7/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thảo trình bày:

Vào ngày 21/02/2019 chị Thảo có cho chị Nguyễn Thị Ngọc Giàu vay số tiền 150.000.000đồng, có viết biên nhận, không thỏa thuận lãi suất, chị Giàu có hứa trả lãi 5%/1 tháng, để làm vốn kinh doanh, thời hạn 10 ngày trả nhưng đến nay chưa trả. Sau khi nhận tiền vay đến nay chị Giàu không đóng lãi và trả vốn.

Nay chị Thảo khởi kiện yêu cầu chị Giàu và anh Hòa có nghĩa vụ trả lại số tiền 150.000.000đồng và yêu cầu tính lãi suất là 1,66%/1 tháng, tính từ ngày 21/3/2019 cho đến ngày xét xử ngày 21/4/2021 bằng 25 tháng. Tạm tính như sau: 150.000.000đ x 25 tháng x 1,66% = 62.250.000đồng. Tổng số tiền vốn, lãi: 212.250.000đồng và yêu cầu trả lãi đến ngày xét xử.

**** Bà Lan là người đại diện theo ủy quyền cho chị Giàu trình bày:***

Bà Lan là đại diện cho chị Giàu đồng ý với kết luận giám định chữ ký của Bộ công an, tại kết luận số 4.548/KL-KTHS, ngày 28 tháng 9 năm 2022 và thừa nhận chị Giàu có vay tiền của chị Thảo số tiền 150.000.000đồng vào ngày 21/02/2019. Chị Giàu đã có trả đủ số tiền 150.000.000đồng cho chị Thảo rồi mà khi trả không có yêu cầu chị Thảo viết giấy đã nhận đủ tiền. Nay chị Thảo lấy biên nhận đi khởi kiện yêu cầu chị Giàu trả nợ thì chị Giàu đồng ý trả số tiền vốn 150.000.000đồng và đồng ý trả lãi với mức lãi suất là 0.83%/ tháng, tính từ ngày chị Thảo khởi kiện là ngày 06/7/2021 cho đến ngày xét xử. Đối với yêu cầu anh Hòa cùng trả số tiền nêu trên thì chị Giàu không đồng ý vì khi vay tiền chỉ có mình chị Giàu nhận, anh Hòa không hay biết cũng không sử dụng số tiền đó.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lan đại diện cho anh Hòa trình bày: Anh Hòa là chồng của chị Giàu, thời điểm chị Giàu hỏi mượn tiền chị Thảo anh Hòa không hay biết anh Hòa cũng không sử dụng số tiền đó. Từ khi chị Giàu nhận tiền cho đến khi Tòa án mới anh Hòa mới biết, chị Thảo cũng không cho anh Hòa biết. Nay anh Hòa không đồng ý liên đới cùng trả số tiền 150.000.000đồng, vì anh Hòa không có ký vào biên nhận tiền.

Vụ án đã được Toà án thu thập chứng cứ, tổ chức hoà giải nhưng không thỏa thuận được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử; Đương sự khẳng định không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và vẫn giữ nguyên các ý kiến của các bên.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng thì Kiểm sát viên cho rằng, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc nội dung vụ án, Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thảo đối với bị chị Giàu. Buộc chị Giàu trả cho chị Thảo số tiền vốn là: 150.000.000đồng, chấp nhận yêu cầu tính lãi suất từ ngày 21/3/2019 đến ngày 21/5/2023 bằng 50 với số tiền lãi là 62.250.000đồng. Cộng vốn, lãi là: 212.250.000đồng. Không chấp nhận việc yêu cầu anh Hòa cùng liên đới trả theo yêu cầu của chị Thảo. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Giàu phải chịu số tiền 10.612.000đồng; và số tiền chi phí giám định chữ ký là 12.160.200đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng vay và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án thể hiện:

- Chị Giàu có đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết họ tên Giàu đối với "Tờ giấy mượn tiền ghi ngày 21/02/2019". Yêu cầu giám định chữ ký tên "Giàu" bên dưới người mượn của tờ giấy mượn tiền ghi ngày 21/02/2019. Yêu cầu giám định chữ viết họ tên "Giàu" bên dưới người mượn tờ 01 giấy mượn tiền ghi ngày 21/02/2019.

- Kết luận giám định số 4548/KL-KTHS, ngày 28/9/2022 Phân viện KH – HS - Bộ Công An đã kết luận: Chữ ký dạng chữ viết "Giàu", chữ viết họ tên "Giàu" dưới mục "Người mượn" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Ngọc Giàu trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một người viết ra.

[3] Tại phiên tòa;

[3.1] Người đại diện cho nguyên đơn chị Thảo là anh Tấn xin rút lại 1 phần yêu cầu tính lãi suất từ 1,66%/ tháng, chỉ yêu cầu tính lãi 0.83%/ tháng tính từ ngày

21/3/2019 đến ngày 21/5/2023 bằng số tiền lãi là: 62.250.000đồng và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả đủ số tiền. Giữ nguyên yêu cầu anh Hòa liên đới cùng với chị Giàu trả số tiền vốn và lãi 212.250.000đồng.

[3.2] Người đại diện cho bị đơn chị Giàu là bà Lan đồng ý trả số tiền vay 150.000.000đồng, đồng ý tính lãi suất 0.83%/ tháng, không đồng ý trả lãi từ ngày 21/3/2023 mà đồng ý trả lãi tính từ ngày khởi kiện ngày 06/7/2021 đến ngày xét xử ngày 09/6/2023. Không đồng ý việc chị Thảo yêu cầu anh Hòa cùng trả nợ.

[3.3] Người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hòa là bà Lan không đồng ý cùng với chị Giàu trả số tiền vốn, lãi theo yêu cầu của chị Thảo.

[4] Về chứng cứ:

[4.1.] Nguyên đơn chị Thảo cung cấp 01 'giấy mượn tiền' bản chính, viết tay trên giấy tập học sinh, có chữ ký của người mượn, ghi ngày 21/02/2019.

[4.2] Tại kết luận giám định số 4548/KL-KTHS, ngày 28/9/2022 Phân viện KH – HS - Bộ Công An đã kết luận: Chữ ký dạng chữ viết "Giàu", chữ viết họ tên " Giàu" dưới mục "Người mượn" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết đứng tên Giàu trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một người viết ra.

[4.3] Bà Lan đại diện cho chị Giàu, sau khi có kết luận giám định chữ ký, chữ viết thì thừa nhận có mượn tiền đúng như giấy mượn tiền và có ký tên vào giấy mươn tiền ngày 21/02/2019.

[5] Xét các yêu cầu khởi kiện của chị Thảo về việc yêu cầu chị Giàu và anh Hòa cùng trả số tiền vay 150.000.000đồng và yêu cầu tính lãi suất 0.83%/ tháng, tính từ ngày 21/3/2019 đến ngày 21/5/2023 là có căn cứ chấp nhận một phần:

- Đối với yêu cầu trả số tiền 150.000.000đồng theo giấy mươn tiền ngày 21/02/2019 là có căn cứ chấp nhận; Được chị Giàu đơn thừa nhận và đồng ý trả số tiền theo giấy mượn tiền. Buộc chị Giàu trả cho chị Thảo số tiền 150.000.000đồng.

- Đối với yêu cầu anh Hoàng cùng có trách nhiệm trả là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, khi chị Thảo cho chị Giàu vay tiền không thông báo cho anh Hòa biết, anh Hòa không ký tên vào biên nhận, anh Hòa không đồng ý trả. Mặt khá, chị Thảo không cung cấp được chứng cứ chứng minh số tiền cho chị Giàu mượn là phục vụ vào kinh doanh của anh Hòa.

- Đối với yêu cầu tính lãi suất: Căn cứ vào giấy mượn tiền, không thể hiện mức lãi suất, nguyên đơn, bị đơn không chứng minh được nghĩa vụ giao trả tiền lãi và nhận

tiền lãi. Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, lãi suất được tính là 0.83%/tháng. Buộc chị Giàu trả số tiền lãi tính từ ngày 21/3/2019 đến ngày 21/5/2023 là: 150.000.000đ x 50 tháng x 0.83% = 62.250.000đồng.

[6] Về chi phí giám định chữ ký: Qua kết luận giám định là chữ ký, chữ viết của chị Giàu nên phải chịu toàn bộ chi phí giám định chữ ký. Buộc chị Giàu phải chịu số tiền giám định chữ ký là: 12.160.200đồng. Chị Giàu đã nộp đủ không phải nộp thêm.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Giàu phải chịu số tiền án phí: 10.612.500đồng (212.250.000đ x 5% = 10.612.500đ). Chị Thảo không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 112; 138; khoản 1 Điều 147, Điều 159; điểm d khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 463; 465; 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thảo đối với bị đơn chị Giàu.

- Buộc chị Giàu trả cho chị Thảo tổng số tiền là: 212.250.000đồng, (trong đó vốn: 150.000.000đ, lãi tính đến ngày 21/5/2023 là: 62.250.000đồng).

- Không chấp nhận việc chị Thảo yêu cầu anh Hòa cùng có trách nhiệm trả số tiền 212.250.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về chi phí giám định chữ ký:

Buộc chị Giàu chịu số tiền giám định chữ ký là: 12.160.200đồng, chị Giàu đã nộp đủ không phải nộp thêm.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc chị Giàu nộp số tiền án phí: 10.612.500đồng.

- Chị Thảo không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 5.308.000đồng; theo biên lai thu số 0012262, ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh Thiết

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND TX Bình Minh;*
- *CC THADS TX Bình Minh;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, án văn;*